

Số: 446 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA),

Căn cứ Quyết định số 2091/QĐ-BCT ngày 06/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA),

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Triển khai, cụ thể hóa các nội dung Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA tại Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý nhà nước thuộc các sở, ban, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Vận dụng và phát huy có hiệu quả các ưu đãi của Hiệp định, từ đó tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế tối thiểu các thách thức của Hiệp định EVFTA trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, góp phần tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Công tác triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA phải có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các Sở, ngành và địa phương; giữa các cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp và người dân.

- Các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan chủ động xác định nội dung công việc, triển khai theo chức năng và phạm vi quản lý của ngành mình, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Hiệp định đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU:

- Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định EVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA.

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận thông tin về Hiệp định thương mại tự do (FTA) từ các Bộ, ngành trung ương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

- Tăng cường công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế:

- Các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định EVFTA.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xử lý các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA; thực hiện tốt việc kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời đơn giản hóa và loại bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách cụ thể thực thi các quy định của pháp luật và các cam kết, nghĩa vụ khác đảm bảo hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự phù hợp với lộ trình và cam kết của Việt Nam khi tham gia Hiệp định EVFTA.

- Hướng dẫn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và cam kết trong Hiệp định.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Đăng tải công khai, chính xác nội dung các văn bản nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quá trình tìm hiểu và áp dụng vào hoạt động điều hành, sản xuất, kinh doanh của đơn vị.



3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực:

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định EVFTA; hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

- Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế trong thực thi Hiệp định EVFTA; đẩy nhanh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất tiên tiến, tổ chức lại sản xuất theo mô hình liên kết, chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, chương trình, kế hoạch nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; phát triển dịch vụ khoa học công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các đối tượng sở hữu công nghệ; xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là công nghiệp hỗ trợ, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng nhằm đáp ứng quy tắc xuất xứ khi xuất khẩu các sản phẩm vào thị trường EU.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, tăng cường sự gắn kết giữa doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu lao động chất lượng cao phục vụ cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở của doanh nghiệp:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc đầy đủ Bộ Luật Lao động sửa đổi năm 2019 và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các cam kết, tiêu chuẩn, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững:

- Triển khai thực hiện các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

- Tiếp tục triển khai thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà

Việt Nam đã tham gia. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn 1 (năm 2020):

- Tập trung hoàn tất các công việc liên quan đến việc ban hành các văn bản cần thiết để triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp bộ, ngành trung ương tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Hiệp định EVFTA đến các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Giai đoạn 2 (từ năm 2021 - 2025):

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện Hiệp định EVFTA.

- Tiếp tục thực hiện việc tập huấn, đào tạo các cán bộ, công chức làm công tác hội nhập quốc tế tại các sở, ban, ngành, lãnh đạo các doanh nghiệp về Hiệp định EVFTA.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, các ngành hàng trong tỉnh, tập trung phát triển các sản phẩm có lợi thế của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai được bố trí giao trong dự toán ngân sách hàng năm cho các Sở, ngành và các đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Các Sở, ngành và các đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách để thực hiện kế hoạch hàng năm theo quy định hiện hành.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành và các đơn vị liên quan chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của cơ quan, ngành và địa phương theo nhiệm vụ cụ thể tại **phụ lục kèm theo Kế hoạch**; chủ động, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ báo cáo trước **ngày 30/11 hàng năm** về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, theo dõi đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có nội dung, cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ngành và các đơn vị liên quan chủ động báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ và phân công thực hiện)

Nơi nhận: *h*

- Bộ Công Thương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Phạm Văn Hậu;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành (t/h);
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã;
- VPUB: LĐ, VXVN;
- Lưu: VT, KTTH. Nam

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Hậu

Phụ lục
NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 440/KH-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	NĂM 2020				
1	Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của tỉnh Ninh Thuận	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Quý IV/2020
2	Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định EVFTA để cung cấp thông tin, hướng dẫn các nội dung cam kết và hỗ trợ các vấn đề có liên quan đến Hiệp định	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp	Quyết định	Sau khi Kế hoạch ban hành
3	Phối hợp với cơ quan đầu mối Bộ Công Thương tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Hiệp định EVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp	Hội nghị	Thường xuyên
4	Xây dựng chuyên đề trên truyền hình phổ biến Hiệp định EVFTA cho cán bộ, công chức, người lao động, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và người dân trên địa bàn tỉnh tiếp cận, nắm bắt thông tin	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận	Các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp	Chuyên mục tuyên truyền	Bắt đầu từ Quý IV và thường xuyên theo lộ trình thực hiện
II	Giai đoạn 2021-2025				
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU				
1.1	Tiếp tục chủ trì, phối hợp cơ quan đầu mối Bộ Công Thương, các Bộ, ngành có liên quan tổ chức Hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn về Hiệp định EVFTA cho cơ quan quản lý, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương, các sở, ngành theo lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành, địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan	Hội nghị	Thường xuyên
1.2	Duy trì, cập nhật thường xuyên nội dung về FTA trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương và các sở, ngành chức năng (trên cơ sở kết nối cổng thông tin FTA của Bộ Công Thương)	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành có liên quan	Tin bài đăng tải trang thông tin điện tử	Thường xuyên



b

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1.3	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình, chuyên mục báo chí tuyên truyền về Hiệp định EVFTA, các cam kết của Việt Nam trong EVFTA, thông tin giới thiệu thị trường các nước EU	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp	Các chương trình, phóng sự, chuyên mục	Thường xuyên
1.4	Cung cấp thông tin cho doanh nghiệp về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước, các thông tin, yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của thị trường các nước thành viên Hiệp định EVFTA và các đối tác liên quan	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành có liên quan	Các tài liệu, ấn phẩm, bài viết, bản tin	Thường xuyên
2	Công tác xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Rà soát các văn bản QPPL đề chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và Hiệp định EVFTA	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo rà soát văn bản QPPL	Hàng năm
2.2	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định EVFTA, tổ chức thực thi nghiêm túc các cam kết và nghĩa vụ Việt Nam đối với cấp địa phương khi tham gia Hiệp định EVFTA, đảm bảo việc thực thi Hiệp định được hiệu quả.	Sở Công Thương và các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan	Công văn triển khai, Báo cáo tình hình phối hợp	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, sản phẩm, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bao gồm Hiệp định EVFTA.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (đơn vị chủ trì đề án, Chương trình, kế hoạch)	Hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và các đơn vị liên quan	Báo cáo tình hình triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch theo chế độ báo cáo	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.2	Xây dựng và triển khai chương trình xúc tiến thương mại và phát triển thị trường cho các mặt hàng thế mạnh có khả năng xuất khẩu sang các nước EU. Tăng cường hoạt động kết nối doanh nghiệp thông qua hợp tác giữa Ninh Thuận với các địa phương và thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam tại các nước EU	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành đơn vị, hiệp hội doanh nghiệp/ngành nghề, các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình xúc tiến thương mại	Hàng năm
3.3	Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, gói hỗ trợ doanh nghiệp theo từng chuyên đề, lĩnh vực cụ thể	Các sở, ban, ngành theo chức năng, phạm vi quản lý nhà nước	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo tình hình phối hợp thực hiện	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.4	Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, chương trình, kế hoạch nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; phát triển dịch vụ khoa học công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ, đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng và phát triển thương hiệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện	Hàng năm
3.5	Triển khai kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện	Hàng năm
3.6	Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật – công nghệ, luật, tài chính, dịch vụ logistics,...	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện	Hàng năm
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
4.1	Tiếp tục tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh Ninh Thuận	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Các văn bản góp ý, đề xuất, kiến nghị	2021-2025



Handwritten signature or mark.

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh Ninh Thuận	Các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Các lớp tập huấn	2021-2025
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; đặc biệt các chính sách hỗ trợ người lao động bị mất việc hoặc có nguy cơ mất việc tại các doanh nghiệp bị yếu thế, không trụ vững trong quá trình cạnh tranh trên thị trường.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện	2021-2025
5.2	Phối hợp tham gia các hoạt động đánh giá những tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội, môi trường,... do các bộ, ngành chủ trì triển khai (khi có yêu cầu) và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA	Các sở, ban, ngành chức năng	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, đơn vị có liên quan	Báo cáo nội dung đánh giá theo yêu cầu bộ, ngành chủ trì triển khai	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.3	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh Ninh Thuận	Thường xuyên
5.4	Thực hiện nghiêm các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định, mua bán động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép. Triển khai thực hiện hiệu quả Hiệp định đối tác tự nguyện giữa nước CHXHCN Việt Nam và Liên minh châu Âu về thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh Ninh Thuận	Hàng năm